

CÔNG TY TNHH SAPA NATURAL FOREST
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SAPA NATURAL FOREST

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAPA NATURAL FOREST CO., LTD

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 4101613722

3. Ngày thành lập: 14/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Đội 2, Thôn Kim Sơn, Xã Ân Nghĩa, Huyện Hoài Ân, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0378649916

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống tưới và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung và hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế, - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
5.	Trồng lúa	0111
6.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
7.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
8.	Trồng cây mía	0114
9.	Trồng cây lấy sợi	0116
10.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
11.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
12.	Trồng cây hàng năm khác	0119
13.	Trồng cây ăn quả	0121
14.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
15.	Trồng cây điều	0123
16.	Trồng cây hồ tiêu	0124
17.	Trồng cây cao su	0125
18.	Trồng cây cà phê	0126

19.	Trồng cây chè	0127
20.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
21.	Trồng cây lâu năm khác	0129
22.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
23.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
24.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
25.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
26.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
27.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
28.	Chăn nuôi gia cầm	0146
29.	Chăn nuôi khác Chi tiết: - Nuôi và tạo giống các con vật nuôi trong nhà, các con vật nuôi khác kể cả các con vật cảnh (trừ cá cảnh): chó, mèo, thỏ, bò sát, côn trùng; - Nuôi ong, nhân giống ong và sản xuất mật ong, - Nuôi tằm, sản xuất kén tằm, - Sản xuất da lông thú, da bò sát từ hoạt động chăn nuôi	0149
30.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150(Chính)
31.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
32.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi Chi tiết: Nuôi dưỡng và thuần dưỡng thú	0162
33.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
34.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
35.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
36.	Khai thác gỗ	0220
37.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
38.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
39.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
40.	Khai thác thủy sản biển	0311
41.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
42.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
43.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
44.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
45.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
47.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
48.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
49.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610
50.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620

51.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động của các phòng thí nghiệm y học như: + Phòng thí nghiệm X-quang và các trung tâm chẩn đoán qua hình ảnh khác, + Phòng thí nghiệm phân tích máu - Hoạt động của các ngân hàng máu, ngân hàng tinh dịch, ngân hàng các bộ phận cơ thể cấy ghép - Vận chuyển cấp cứu bệnh nhân và các hoạt động khác	8699
52.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
53.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
54.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
55.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
56.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (Không thực hiện các hoạt động tư vấn đầu tư trái phép như: Huy động vốn, cho vay ngang hàng (P2P Lending), đầu tư tài chính đa cấp, không lập sản giao dịch vàng, ngoại tệ, không kinh doanh vàng tài khoản...)	6619
57.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
58.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
59.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế	6920
60.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
61.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
62.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
63.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
64.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
65.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
66.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
67.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
68.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
69.	Quảng cáo	7310
70.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
71.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
72.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420

73.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
74.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
75.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
76.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
77.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
78.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
79.	Sản xuất rượu vang	1102
80.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
81.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
82.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
83.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng, - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường không, - Giao nhận hàng hóa, - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn, - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan, - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không, - Môi giới thuê tàu biển và máy bay, - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa	5229
84.	Cơ sở lưu trú khác	5590
85.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
86.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
87.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể, - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống, - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ trên cơ sở nhượng quyền - Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp cho các nhà máy, xí nghiệp	5629
88.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
89.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Doanh nghiệp chỉ được thực hiện dịch vụ việc làm cho khách hàng sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm)	7810
90.	Cung ứng lao động tạm thời	7820

91.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Trừ cho thuê lại lao động)	7830
92.	Đại lý du lịch	7911
93.	Điều hành tua du lịch	7912
94.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
95.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
96.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
97.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
98.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
99.	Thu gom rác thải độc hại	3812
100.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
101.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
102.	Tái chế phế liệu	3830
103.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
104.	Xây dựng nhà để ở	4101
105.	Xây dựng nhà không để ở	4102
106.	Xây dựng công trình điện	4221
107.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
108.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
109.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
110.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
111.	Phá dỡ	4311
112.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
113.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh, - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh, - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
114.	(* Lưu ý: Doanh nghiệp phải đáp ứng đủ và duy trì điều kiện đầu tư kinh doanh trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện).	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM VÕ VĂN PHÁP	Việt Nam	Đội 2, Thôn Kim Sơn, Xã Ân Nghĩa, Huyện Hoài Ân, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	500.000.000	50,000	215115096	
2	PHAN MINH ĐỨC	Việt Nam	Tổ 21, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	50,000	019080000101	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM VÕ VĂN PHÁP

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/06/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 215115096

Ngày cấp: 06/10/2018

Nơi cấp: Công an Bình Định

Địa chỉ thường trú: Đội 2, Thôn Kim Sơn, Xã Ân Nghĩa, Huyện Hoài Ân, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Kim Sơn, Xã Ân Nghĩa, Huyện Hoài Ân, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định